

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc thu hồi đất do Công ty TNHH Xây dựng Thương mại  
Hong Phát sử dụng thuộc Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư  
Cảng hàng không quốc tế Long Thành (phần diện tích 198.616,0 m<sup>2</sup>)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất  
đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của  
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê  
đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Long Thành đã được  
Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 5385/QĐ-UBND  
ngày 31 tháng 12 năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
508/TTr-STNMT ngày 08 tháng 7 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi diện tích 198.616,0 m<sup>2</sup> đất do Công ty TNHH Xây dựng  
Thương mại Hong Phát đang quản lý, sử dụng thuộc 43 thửa đất tại xã Bình  
Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Diện tích 408,4 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 11a1 tờ bản đồ địa chính số 74 xã  
Bình Sơn, huyện Long Thành;

2. Diện tích 6.198,6 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 11a2 tờ bản đồ địa chính số 74  
xã Bình Sơn, huyện Long Thành;



3. Diện tích  $65,6 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a3 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
4. Diện tích  $1.112,1 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a4 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
5. Diện tích  $9.135,9 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a5 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
6. Diện tích  $2.493,6 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a6 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
7. Diện tích  $7.607,2 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a7 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
8. Diện tích  $5.749,6 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a8 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
9. Diện tích  $777,8 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a9 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
10. Diện tích  $9.892,5 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a10 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
11. Diện tích  $9.576,5 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a11 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
12. Diện tích  $5.400,9 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a12 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
13. Diện tích  $3.789,0 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a13 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
14. Diện tích  $4.803,6 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a14 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
15. Diện tích  $12.432,9 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a15 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
16. Diện tích  $7.710,0 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a16 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
17. Diện tích  $1.175,6 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a17 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
18. Diện tích  $7.282,8 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a18 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
19. Diện tích  $6.441,7 \text{ m}^2$  thuộc thửa đất số 11a19 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;

20. Diện tích 11.912,9 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 11a20 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
21. Diện tích 3.946,3 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 11a21 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
22. Diện tích 4.102,0 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 11a22 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
23. Diện tích 5.351,8 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 11a23 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
24. Diện tích 6.551,1 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 11a24 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
25. Diện tích 9.452,6 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 11a25 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
26. Diện tích 727,2 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a1 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
27. Diện tích 6.493,2 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a2 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
28. Diện tích 1.314,1 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a3 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
29. Diện tích 3.575,8 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a4 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
30. Diện tích 4.776,6 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a5 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
31. Diện tích 14.530,9 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a6 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
32. Diện tích 67,3 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a7 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
33. Diện tích 3.053,5 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a8 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
34. Diện tích 369,3 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a9 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
35. Diện tích 5.240,2 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a10 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;
36. Diện tích 1.730,9 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a11 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;



37. Diện tích 1.882,1 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a12 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;

38. Diện tích 1.911,5 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 16a13 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;

39. Diện tích 8.773,8 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 11c tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;

40. Diện tích 75,5 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 4a tờ bản đồ địa chính số 73 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;

41. Diện tích 76,8 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 2b1 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;

42. Diện tích 106,9 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 2b2 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành;

43. Diện tích 539,4 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 2b3 tờ bản đồ địa chính số 74 xã Bình Sơn, huyện Long Thành.

Lý do thu hồi đất: Để thực hiện Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư Cảng Hàng không quốc tế Long Thành theo quy định tại Điều 62 Luật đất đai năm 2013.

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Tờ bản đồ địa chính khu đất phạm vi thu hồi đất số 3744/2022, tỷ lệ 1/1.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện và Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xác nhận ngày 07 tháng 4 năm 2022.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 và quản lý quỹ đất đã được giải phóng mặt bằng theo quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai giao quyết định thu hồi đất cho Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Hồng Phát; trường hợp Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Hồng Phát không nhận quyết định thu hồi đất hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định thu hồi đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư.

3. Cục Thuế tỉnh chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, xác định và thu/truy thu nghĩa vụ tài chính (nếu có) của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Hồng Phát đến ngày Ủy ban nhân dân tỉnh ký Quyết định thu hồi đất này theo quy định.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai cập nhật, chỉnh lý biên động hồ sơ địa chính.

b) Lập thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất cho Cảng vụ hàng không theo Điều 156 Luật Đất đai 2013 sau khi có Văn bản xác nhận hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành.

5. Ủy ban nhân dân huyện Long Thành có trách nhiệm thu hồi, hủy hoặc chỉnh lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân đối với các thửa đất thuộc phần diện tích 198.616,0 m<sup>2</sup> đất thu hồi trên theo quy định.

6. Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Hồng Phát có trách nhiệm chấp hành quyết định này; hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước theo quy định; tháo dỡ, di dời tài sản trên đất để bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai.

7. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng Quyết định thu hồi đất này lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Đồng Nai.

### Điều 3

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành; Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Thành; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn; Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Hồng Phát; các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KTN, KTNS.

Vinh kư

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi